

Thư Thứ Nhất của Giăng (1 Giăng)

Mục-đích: Để làm cho Cơ-rít-nhân yên-tâm trong đức-tin của mình và để chống lại các lời giảng-dạy sai lầm

Người-viết: Sứ-đồ Giăng

Gửi cho: Bức thư này không có đề tựa và không viết riêng cho một hội-thánh nào, được gửi cho các người coi-sóc ở vài hội-thánh dân Ngoại-bang và gửi cho mọi Cơ-rít-nhân.

Ngày viết: Có lẽ vào khoảng từ năm 85 SC (Sau Cơ-rít-tô Giáng-sinh) đến 90 SC từ Ê-phê-sô

Bối-cảnh: Giăng đã già, và là sứ-đồ còn sống-sót. Lúc này ông chưa bị đày đến đảo Bát-mô. Là một chứng-nhân của Cơ-rít-tô, ông viết một cách có thẩm-quyền để cho các Cơ-rít-nhân có sự đảm-bảo và tin-cậy nơi Đức Chúa TRỜI và nơi đức-tin của mình.

Câu gôc: “Các điều này ta đã viết cho các con, những kẻ tin nơi danh của Con Trai của Đức Chúa TRỜI, để các con biết rằng các con có sự sống đời đời.” (5.13)

Nhân-vật chính: Giăng, Giê-xu

Nét đặc-trung: Giăng là sứ-đồ của tình thương, và tình thương được nói đến trong suốt bức thư này. Có một số nhiều chỗ tương-tự giữa bức thư này và sách Tin-lành theo Giăng—về ngữ-vựng, cách viết, các ý chính. Giăng miêu-tả rõ-ràng các sự khác nhau—sự sáng và sự tối-tăm, lẽ thật và sự sai-lầm, Đức Chúa TRỜI và quỷ-vương, sự sống và sự chết, yêu và ghét.

Ý chính: Giê-xu có phải thật là Đức Chúa TRỜI hay không? Có phải Ngài đã đến để cứu-rỗi tội-nhân như chúng ta hay không? Giăng đã viết bức thư này để làm tiêu-tan các nghi-ngờ đó và để gây-dựng niềm-tin chắc-chắn bằng việc trình-bày hình-ảnh rõ-ràng của Cơ-rít-tô. Giê-xu đã và hằng là Đức Chúa TRỜI ở trong xác-thịt loài người và Đức Chúa TRỜI được miêu-tả một cách rõ-ràng—được thấy, được nghe, và được đụng sờ bởi ông. Giăng đã cùng tâu bộ và chuyện trò với Giê-xu, đã thấy Ngài chữa lành mọi bệnh, đã nghe Ngài giảng-dạy, đã nhìn Ngài bị giết, đã gặp Ngài sống lại, và đã thấy Ngài thăng thiên. Giăng đã biết Đức Chúa TRỜI—ông đã từng sống với Ngài và đã từng thấy Ngài làm việc. Và Giăng đã vui-

hưởng sự tương-giao với Đức Chúa Cha và Con Trai Đức Chúa TRỜI trọn đời ông. Ông viết thư này để trình-bày Đức Chúa TRỜI là sự sáng, là tình thương, và là sự sống. Ông giải-thích một cách thực-tiễn và giản-dị việc có sự tương-giao với Đức Chúa TRỜI là gì. Đồng thời ông cũng sửa lời dạy sai về việc giảng-sinh của Cơ-rít-tô.

Giăng mở đầu bằng việc cho biết mình là chứng-nhân và đưa ra lý-do viết thư này (1.1-1.4).

Đoạn, ông trình-bày Đức Chúa TRỜI là sự sáng, hoàn-toàn thuần-bạch (1.5-1.7). Ông chỉ cách sống trong sự sáng của Đức Chúa TRỜI và tương-giao với Ngài (1.8-1.10), với Cơ-rít-tô là Đấng Trung-bảo của mình (2.1-2.2). Giăng khuyên nên hoàn-toàn vâng lời Cơ-rít-tô và yêu-thương tất cả mọi phần-tử trong gia-đình Đức Chúa TRỜI (2.3-2.17). Ông cảnh-cáo độc-giả về những kẻ phản-Cơ-rít-tô (2.18-2.29).

Kế, ông trình-bày Đức Chúa TRỜI là “yêu-thương”—bởi việc ban cho, việc chết, việc tha-thứ, và việc ban phước (3.1-4.21). Bởi vì Đức Chúa TRỜI yêu-thương chúng ta, Ngài cho chúng ta làm con-cái của Ngài và khiến chúng ta giống như Cơ-rít-tô (3.1-3.2). Lễ thật này khiến chúng ta sống gần Ngài (3.3-3.6). Được như vậy khi đời sống chúng ta đầy những việc làm lành và thương-yêu kẻ khác (3.7-3.24). Một lần nữa ông cảnh-cáo về các giáo-sư giả; chúng ta phải bác-bỏ họ (4.1-4.6), tiếp-tục sống trong tình yêu của Đức Chúa TRỜI (4.7-4.21).

Đoạn chót, Giăng trình-bày Đức Chúa TRỜI là sự sống (5.1-5.21). Sự sống của Đức Chúa TRỜI là trong Con Ngài. Có Con Ngài là có sự sống đời đời. Giăng kết thúc với các câu: “¹⁹Chúng ta biết rằng mình thuộc về Đức Chúa TRỜI, và toàn-thể thế-gian đều nằm trong quyền-lực của kẻ dữ đó. ²⁰Và chúng ta biết rằng Con Trai của Đức Chúa TRỜI đã đến, và đã cho chúng ta sự hiểu-biết, để chúng ta được biết Ngài, là Đấng thật; và chúng ta ở trong Ngài, là Đấng thật, ở trong Con Trai của Ngài là Giê-xu Cơ-rít-tô. Đây là Đức Chúa TRỜI thật và sự sống đời đời. ²¹Hỡi các con bé-mọn, hãy giữ mình tránh các hình-tượng.”

1 Giảng 1.1-1.10

1. Đức Chúa TRỜI là Sự Sáng (1.1-2.28)

Giê-xu Cơ-rít-tô là Con Trai của Đức Chúa TRỜI (1.1-1.4)

1 **1**Điều đã từ ban đầu, điều chúng tôi đã nghe, điều chúng tôi đã thấy với mắt của chúng tôi, điều chúng tôi đã nhìn ngắm và bàn tay của chúng tôi đã sờ, về Lời Sự Sống—**2**và sự sống này đã được biểu-lộ, và chúng tôi đã thấy và làm chứng và tuyên-bố cùng anh em sự sống đời đời, là điều đã ở với Đức Cha và đã được biểu-lộ cho chúng tôi—**3**điều chúng tôi đã thấy và đã nghe chúng tôi cũng tuyên-bố cùng anh em, để anh em cũng có sự thông-giao với chúng tôi; và quả thật, sự thông-giao của chúng ta là với Đức Cha, và với Con Trai của Ngài là Giê-xu Cơ-rít-tô. **4**Và những điều này chúng tôi viết, ngõ hầu niềm vui của chúng tôi được làm cho trọn- vẹn.

Đức Chúa TRỜI là Sự Sáng (1.5-2.2)

5Và đây là thông-điệp chúng tôi đã nghe từ Ngài và công bố cùng anh em, rằng Đức Chúa TRỜI là Sự Sáng, và trong Ngài chẳng có một sự tối-tăm nào cả. **6**Nếu chúng ta nói rằng chúng ta có sự thông-giao với Ngài và *vẫn còn* bước đi trong sự tối-tăm, thì chúng ta nói dối và không thực-hành lẽ-thật; **7**nhưng nếu chúng ta cứ bước đi trong Sự Sáng như chính Ngài ở trong Sự Sáng, chúng ta có sự thông-giao lẫn nhau, và máu của Giê-xu Con Trai của Ngài cứ tẩy chúng ta sạch khỏi mọi tội. **8**Nếu chúng ta nói rằng chúng ta không có tội gì cả, chúng ta đang lừa-dối chính chúng ta và lẽ-thật không ở trong chúng ta. **9**Nếu chúng ta xưng tội của chúng ta, thì Ngài là thành-tín và công-chính để tha cho chúng ta các tội của chúng ta và làm cho chúng ta sạch khỏi mọi sự không công-chính. **10**Nếu chúng ta nói rằng chúng ta đã chẳng phạm tội, thì chúng ta làm Ngài thành một kẻ nói dối, và lời của Ngài không ở trong chúng ta.

1 John 1.1-1.10

1. God is Light (1.1-2.28)

Jesus Christ is God's Son (1.1-1.4)

1 **1**What was from the beginning, what we have heard, what we have seen with our eyes, what we beheld and our hands handled, concerning the Word of Life—**2**and the life was manifested, and we have seen and testify and proclaim to you the eternal life, which was with the Father and was manifested to us—**3**what we have seen and heard we proclaim to you also, that you also may have fellowship with us; and indeed our fellowship is with the Father, and with His Son Jesus Christ. **4**And these things we write, so that our joy may be made complete.

God is Light (1.5-2.2)

5And this is the message we have heard from Him and announce to you, that God is Light, and in Him there is no darkness at all. **6**If we say that we have fellowship with Him and *yet* walk in the darkness, we lie and do not practice the truth; **7**but if we walk in the Light as He Himself is in the Light, we have fellowship with one another, and the blood of Jesus His Son cleanses us from all sin. **8**If we say that we have no sin, we are deceiving ourselves and the truth is not in us. **9**If we confess our sins, He is faithful and righteous to forgive us our sins and to cleanse us from all unrighteousness. **10**If we say that we have not sinned, we make Him a liar, and His word is not in us.

1John 2.1-2.10

2 ¹My little children, I am writing these things to you that you may not sin. And if anyone does sin, we have Par-ak'-lay-tos (an Advocate) with the Father, Jesus Christ the righteous; ²and He Himself is the propitiation for our sins; and not for ours only, but also for *the sins of* the whole world.

Living in the Light of God: we know Jesus Christ, if we obey His commandments (2.3-2.6)

³And by this we know that we have come to know Him, if we keep His commandments. ⁴The one who says, "I have come to know Him," and does not keep His commandments, is a liar, and the truth is not in him; ⁵but whoever keeps His word, in him the love of God has truly been perfected. By this we know that we are in Him: ⁶the one who says he abides in Him ought himself to walk in the same manner as He walked.

Living in the Light of God: love a brother (2.7-2.11)

⁷Beloved, I am not writing a new commandment to you, but an old commandment which you have had from the beginning; the old commandment is the word which you have heard. ⁸Again, I am writing a new commandment to you, which is true in Him and in you, because the darkness is passing away and the true Light is already shining. ⁹The one who says he is in the Light and *yet* hates his brother is in the darkness until now. ¹⁰The one who loves his brother abides in the Light and there is no cause for stumbling in him.

1 Giăng 2.1-2.10

2 ¹Hỡi các con bé mọn của ta, ta đang viết cho các con những điều này, để các con có thể không phạm tội. Và nếu người nào phạm tội, thì chúng ta có Pa-rát-lê-tốt⁽¹⁾ (Đấng Cầu Thay) ở với Cha, là Giê-xu Cơ-rít-tô, Đấng công-chính, ²và chính Ngài là của-lễ chuộc tội vì các tội của chúng ta, và không chỉ vì của chúng ta, nhưng cũng vì toàn-thể thế-gian nữa.

Sống trong Sự Sáng của Đức Chúa TRỜI: chúng ta biết Giê-xu Cơ-rít-tô, nếu chúng ta tuân-phục các điều-răn của Ngài (2.3-2.6)

³Và bởi điều này chúng ta biết rằng chúng ta đã đến chỗ biết Ngài, nếu chúng ta giữ các điều-răn của Ngài. ⁴Kẻ nói: "Tôi đã đến chỗ biết Ngài," và không giữ các điều-răn Ngài, là kẻ nói dối, và lẽ thật không ở trong kẻ đó; ⁵nhưng hễ ai cứ giữ lời của Ngài, trong kẻ ấy tình thương của Đức Chúa TRỜI đã thật sự được làm hoàn hảo. Bởi điều này, chúng ta biết rằng chúng ta ở trong Ngài: ⁶kẻ nói hấn cứ ở trong Ngài, chính kẻ đó phải bước đi theo cùng một cách như Ngài đã bước đi.

Sống trong Sự Sáng của Đức Chúa TRỜI: yêu-thương anh em (2.7-2.11)

⁷Hỡi những kẻ yêu-dấu, ta chẳng đang viết một điều-răn mới cho anh em, nhưng một điều-răn cũ mà anh em đã có từ ban đầu; điều-răn cũ là lời mà anh em đã nghe. ⁸Một lần nữa, ta đang viết một điều-răn mới cho anh em, điều này là thật trong Ngài và trong anh em, bởi vì sự tối-tăm đang đi qua mất và Sự Sáng thật đang soi rọi. ⁹Kẻ nói hấn ở trong Sự Sáng và cứ ghét anh em của hấn thì ở trong sự tối-tăm cho đến bây giờ. ¹⁰Kẻ cứ yêu-thương anh em của hấn, thì cứ ở trong Sự Sáng và không có một duyên-cớ nào cho việc làm sây chân trong kẻ đó.

¹nguyên ngữ: παράκλητος pa-rát-lê-tốt: Người được gọi bên cạnh để nói chuyện để giúp đỡ; cùng một từ-tức là cùng một Đấng nhưng vì ở hai vị thế khác nhau, Việt-ngữ cũng như Anh-ngữ dùng hai danh-xưng cho cùng một Đấng này: (a) Đấng Giúp-đỡ, Helper (Giăng 14.16, 14.26; 15.26; 16.7: Đức Thánh Linh ở trong mỗi Cơ-rít-nhân), và (b) Đấng Cầu-thay, Advocate (1 Giăng 2.1: Cơ-rít-tô nơi tay phải của Đức Chúa Trời). Đây là một trong rất nhiều chứng-cớ mà Thánh Kinh khai thị rằng Đức Chúa Trời là Đấng Tạo-hóa độc-nhất tự tỏ ra là Chúa Cha, Chúa Con, và Chúa Thánh Linh tùy theo bối-cảnh và việc làm của Ngài.

1 Giảng 2.11-2.19

¹¹Nhưng kẻ cứ ghét anh em của hắn, thì ở trong sự tối-tăm và cứ bước đi trong sự tối-tăm, và không biết nơi hắn đang đi bởi vì sự tối-tăm đã làm mù mắt của hắn.

Sống trong Sự Sáng của Đức Chúa TRỜI: lão, thanh, thiếu-niên (2.12-2.14)

¹²Ta đang viết cho các con, hỡi các con bé-mọn, bởi vì tội-lỗi của các con được tha cho các con vì danh của Ngài. ¹³Ta đang viết cho các người, hỡi các người cha, bởi vì các người biết Ngài là Đấng đã là từ ban đầu. Ta đang viết cho các người, hỡi các thanh-nam, bởi vì các người đã thắng kẻ xấu-xa đó. Ta đã viết cho các con, hỡi các con, bởi vì các con biết Đức Cha. ¹⁴Ta đã viết cho các người, hỡi các người cha, bởi vì các người biết Ngài là Đấng đã là từ ban đầu. Ta đã viết cho các người, hỡi các thanh-nam, bởi vì các người mạnh-mẽ, và lời của Đức Chúa TRỜI cứ ở trong các người, và các người đã thắng kẻ xấu-xa đó.

Sống trong Sự Sáng của Đức Chúa TRỜI: chớ yêu-thương thế-gian xấu-xa này (2.15-2.17)

¹⁵Chớ yêu-thương thế-gian, hoặc các vật trong thế-gian. Nếu người nào yêu-thương thế-gian, thì sự yêu-thương của Cha không ở trong người đó. ¹⁶Vì mọi sự ở trong thế-gian, sự tham muốn của xác-thịt và sự tham muốn của mắt và sự kiêu-hãnh thích khoe-khoang của đời, đều không từ Cha, song từ thế-gian. ¹⁷Và thế-gian đang trôi qua và sự tham muốn của nó cũng vậy; nhưng kẻ thực-hành ý-muốn của Đức Chúa TRỜI cứ ở mãi mãi.

Sống trong Sự Sáng của Đức Chúa TRỜI: Cảnh-giác về những kẻ phản-Cơ-rít-tô (2.18-2.24)

¹⁸Hỡi các con, ấy là giờ cuối-cùng; và y như các con đã nghe rằng kẻ phản-Cơ-rít-tô đang đến, ngay cả bây giờ nhiều kẻ phản-Cơ-rít-tô đã nổi lên; từ điều này chúng ta biết rằng ấy là giờ cuối-cùng. ¹⁹Chúng đã đi ra từ chúng ta, nhưng chúng thực sự đã chẳng thuộc về chúng ta; vì nếu chúng đã thuộc về chúng ta, chúng hẳn đã ở lại với chúng ta; nhưng chúng đã đi ra, để nó đã có thể được làm rõ-ràng rằng tất cả chúng không thuộc về chúng ta.

1 John 2.11-2.19

¹¹But the one who hates his brother is in the darkness and walks in the darkness, and does not know where he is going because the darkness has blinded his eyes.

Living in the Light of God: old and young persons, and children (2.12-2.14)

¹²I am writing to you, little children, because your sins are forgiven you for His name's sake. ¹³I am writing to you, fathers, because you know Him who has been from the beginning. I am writing to you, young men, because you have overcome the evil one. I have written to you, children, because you know the Father. ¹⁴I have written to you, fathers, because you know Him who has been from the beginning. I have written to you, young men, because you are strong, and the word of God abides in you, and you have overcome the evil one.

Living in the Light of God: do not love this evil world (2.15-2.17)

¹⁵Do not love the world, nor the things in the world. If anyone loves the world, the love of the Father is not in him. ¹⁶For all that is in the world, the lust of the flesh and the lust of the eyes and the boastful pride of life, is not from the Father, but is from the world. ¹⁷And the world is passing away, and also its lusts; but the one who does the will of God abides forever.

Living in the Light of God: warning against antichrists (2.18-2.24)

¹⁸Children, it is the last hour; and just as you heard that antichrist is coming, even now many antichrists have arisen; from this we know that it is the last hour. ¹⁹They went out from us, but they were not really of us; for if they had been of us, they would have remained with us; but they went out, in order that it might be made manifest that they all are not of us.

1 John 2.20-3.1

20But you have an anointing from the Holy One, and you all know. 21I have not written to you because you do not know the truth, but because you do know it, and because no lie is of the truth. 22Who is the liar but the one who denies that Jesus is the Christ? This is the antichrist, the one who denies the Father and the Son. 23Whoever denies the Son does not have the Father; the one who confesses the Son has the Father also. 24As for you, let that abide in you which you heard from the beginning. If what you heard from the beginning abides in you, you also will abide in the Son and in the Father.

Living in the Light of God: the promise is eternal life (2.25-2.28)

25And this is the promise which He Himself promised us: eternal life. 26These things I have written to you concerning those who are trying to deceive you. 27And as for you, the anointing which you received from Him abides in you, and you have no need for anyone to teach you; but as His anointing teaches you about all things, and is true and is not a lie, and just as it has taught you, you abide in Him. 28And now, little children, abide in Him, so that when He appears, we may have confidence and not be put to shame from Him at His coming.

2. God is love (2.29-4.21)

We are God's children; we love each other (2.29-3.10)

29If you know that He is righteous, you know that everyone also who practices righteousness is born of Him.

3 1See what kind of love the Father has bestowed upon us, that we should be called children of God; and *such* we are. For this reason the world does not know us, because it did not know Him.

1 Giăng 2.20-3.1

20Nhưng các con có một sự xúc dầu từ Đấng Thánh, và tất cả các con đều biết *như vậy*⁽¹⁾.

21Ta đã chẳng viết cho các con vì các con không biết lẽ thật, nhưng vì các con biết lẽ thật, và vì không có một lời nói dối nào là thuộc về lẽ thật. 22Ai là kẻ nói dối trừ kẻ phủ-nhận rằng Giê-xu là Cơ-rít-tô⁽²⁾? Đây là kẻ phản-Cơ-rít-tô, kẻ phủ-nhận Cha và Con. 23Hễ ai phủ-nhận Con thì không có Cha; kẻ xưng-nhận Con thì cũng có Cha. 24Về phần các con, hãy để điều đó, mà các con đã nghe từ ban đầu, cứ ở trong các con. Nếu điều các con đã nghe từ ban đầu cứ ở trong các con, các con cũng cứ ở trong Con và trong Cha.

Sống trong Sự Sáng của Đức Chúa TRỜI: lời hứa là sự sống đời đời (2.25-2.28)

25Và đây là lời hứa mà chính Ngài đã hứa cùng chúng ta: sự sống đời đời. 26Các điều này ta đã viết cho các con về những kẻ đang cố lừa-dối các con. 27Và về phần các con, sự xúc dầu mà các con đã nhận từ Ngài cứ ở trong các con, và các con không cần một người nào dạy các con; nhưng vì sự xúc dầu của Ngài dạy các con về mọi việc, và là đúng và không là lời nói dối, và y như *sự xúc-dầu* đã dạy các con, các con cứ ở trong Ngài⁽³⁾. 28Và bây giờ, hỡi các con bé-mọn, hãy cứ ở trong Ngài, ngõ hầu khi Ngài hiện ra, chúng ta có sự tin chắc và không bị xấu-hổ từ Ngài ở sự đến của Ngài.

2. Đức Chúa TRỜI là tình thương (2.29-4.21)

Chúng ta là con-cái của Đức Chúa TRỜI; chúng ta thương nhau (2.29-3.10)

29Nếu các con biết rằng Ngài là công-chính, thì các con biết rằng mọi kẻ thực hành điều công-chính cũng được sinh ra bởi Ngài.

3 1Hãy xem loại yêu-thương gì Cha đã ban cho chúng ta, để chúng ta được gọi là con-cái của Đức Chúa TRỜI; và chúng ta là *như thế*. Vì lý-do này thế-gian không biết chúng ta, bởi vì nó đã chẳng biết Ngài.

¹hay: have knowledge, có sự hiểu-biết

²hay: Đấng Chịu-xúc-dầu, Đấng Mê-xi-a, the Messiah

³Vài bản khác ghi: cứ ở trong sự xúc-dầu của Ngài

1 Giảng 3.2-3.15

2Hỡi những kẻ yêu-dấu, bây giờ chúng ta là con-cái của Đức Chúa TRỜI, và chúng ta sẽ là gì thì chưa hiện ra. Chúng ta biết rằng khi Ngài hiện ra, chúng ta sẽ giống như Ngài, bởi vì chúng ta sẽ thấy Ngài y như Ngài là. 3Và mọi người có hy-vọng này nơi Ngài thì làm mình trong sạch, y như Ngài là trong sạch. 4Mọi kẻ cứ thực hành tội thì cũng thực hành sự vô luật-lệ; và tội là sự vô luật-lệ. 5Và các con biết rằng Ngài đã hiện ra để cất đi tội-lỗi; và trong Ngài chẳng có một tội nào. 6Không ai cứ ở trong Ngài lại cứ phạm tội; không ai cứ phạm-tội thì đã thấy Ngài hoặc biết Ngài. 7Hỡi các con bé-mọn, chớ để một người nào lừa-dối các con; kẻ thực hành điều công-chính là công-chính, y như Ngài là công-chính; 8kẻ cứ thực hành tội thì thuộc về quỷ-vương; vì quỷ-vương phạm-tội từ ban đầu. Con Trai của Đức Chúa TRỜI đã hiện ra vì mục-đích này, để Ngài đã có thể hủy-diệt các việc làm của quỷ-vương. 9Chẳng có ai được sinh ra bởi Đức Chúa TRỜI lại cứ thực hành tội, vì hạt giống của Ngài cứ ở trong hấn; và hấn không thể phạm-tội, vì hấn được sinh ra bởi Đức Chúa TRỜI. 10Bởi điều này con-cái của Đức Chúa TRỜI và con-cái của quỷ-vương thì rõ-ràng: kẻ nào không thực hành điều công-chính không thuộc về Đức Chúa TRỜI, kẻ không yêu-thương anh em của hấn cũng vậy.

Đức Chúa TRỜI là tình thương: chúng ta phải yêu-thương những Cơ-rít-nhân khác (3.11-3.24)

11Vì đây là thông-diệp mà các con đã nghe từ ban đầu, rằng chúng ta nên yêu-thương lẫn nhau; 12không như Ca-in, là kẻ đã thuộc về kẻ dữ ấy, và đã giết em trai của hấn. Và vì lý-do gì hấn đã giết em? Bởi vì các việc làm của hấn là xấu-xa, và các việc làm của em hấn là công-chính.

13Chớ lấy làm lạ, hỡi anh em, nếu thế-gian ghét anh em. 14Chúng ta biết rằng chúng ta đã đi ra khỏi sự chết vào trong sự sống, bởi vì chúng ta yêu-thương anh em. Kẻ không yêu-thương cứ ở trong sự chết. 15Mọi kẻ ghét anh em của hấn là một kẻ sát-nhân; và anh em biết rằng không có một kẻ sát-nhân nào có sự sống đời đời cứ ở trong kẻ đó.

1 John 3.2-3.15

2Beloved, now we are children of God, and it has not appeared as yet what we shall be. We know that, when He appears, we will be like Him, because we shall see Him just as He is. 3And everyone who has this hope *fixed* on Him purifies himself, just as He is pure. 4Everyone who practices sin also practices lawlessness; and sin is lawlessness. 5And you know that He appeared in order to take away sins; and in Him there is no sin. 6No one who abides in Him sins; no one who sins has seen Him or knows Him. 7Little children, let no one deceive you; the one who practices righteousness is righteous, just as He is righteous; 8the one who practices sin is of the devil; for the devil sins from the beginning. The Son of God appeared for this purpose, that He might destroy the works of the devil. 9No one who is born of God practices sin, because His seed abides in him; and he cannot sin, because he is born of God. 10By this the children of God and the children of the devil are obvious: anyone who does not practice righteousness is not of God, nor the one who does not love his brother.

God is love: we must love other Christians (3.11-3.24)

11For this is the message which you have heard from the beginning, that we should love one another; 12not as Cain, *who* was of the evil one, and slew his brother. And for what reason did he slay him? Because his deeds were evil, and his brother's were righteous.

13Do not marvel, brethren, if the world hates you. 14We know that we have passed out of death into life, because we love the brethren. He who does not love abides in death. 15Everyone who hates his brother is a murderer; and you know that no murderer has eternal life abiding in him.

1 John 3.16-4.5

16We know love by this, that He laid down His life for us; and we ought to lay down our lives for the brethren. 17But whoever has the world's goods, and beholds his brother in need and closes his inward parts against him, how does the love of God abide in him? 18Little children, let us not love with word or with tongue, but in deed and truth. 19We shall know by this that we are of the truth, and shall assure our heart before Him 20in whatever our heart condemns us; for God is greater than our heart and knows all things. 21Beloved, if our heart does not condemn us, we have confidence before God; 22and whatever we ask we receive from Him, because we keep His commandments and do the things that are pleasing in His sight. 23And this is His commandment, that we believe in the name of His Son Jesus Christ, and love one another, just as He commanded us. 24And the one who keeps His commandments abides in Him, and He in him. And we know by this that He abides in us, by the Spirit whom He has given us.

Test the spirits; distinguish truth from false teaching (4.1-4.6)

4 1Beloved, do not believe every spirit, but test the spirits to see whether they are from God; for many false prophets have gone out into the world. 2By this you know the Spirit of God: every spirit that confesses that Jesus Christ has come in the flesh is from God; 3and every spirit that does not confess Jesus is not from God; and this is the *spirit* of the antichrist, of which you have heard that it is coming, and now it is already in the world. 4You are from God, little children, and have overcome them; because greater is He who is in you than he who is in the world. 5They are from the world; therefore they speak *as* from the world, and the world listens to them.

1 Giảng 3.16-4.5

16Chúng ta biết yêu-thương bởi điều này rằng Ngài đã hi-sinh sinh-mạng của Ngài vì chúng ta; và chúng ta phải hi-sinh sinh-mạng của chúng ta vì anh em. 17Nhưng hễ ai có của-cái của thế-gian, và nhìn anh em của mình trong cảnh túng thiếu và đóng tâm-can của mình chống lại người anh em đó, thì làm thế nào tình thương của Đức Chúa TRỜI cứ ở trong kẻ đó cho được? 18Hỡi các con bé-mọn, chúng ta chớ yêu-thương bằng lời hay bằng lưỡi, nhưng bằng việc làm và lẽ thật. 19Chúng ta sẽ biết bởi điều này rằng chúng ta thuộc về lẽ thật, và sẽ làm cho vững tâm của chúng ta trước mặt Ngài, 20trong bất cứ điều gì tâm của chúng ta kết-án chúng ta; vì Đức Chúa TRỜI lớn hơn tâm của chúng ta và biết mọi sự. 21Hỡi những kẻ yêu dẫu, nếu tâm của chúng ta không kết-án chúng ta, thì chúng ta có sự tin chắc trước mặt Đức Chúa TRỜI; 22và hễ điều gì chúng ta xin, chúng ta nhận từ Ngài, bởi vì chúng ta giữ các điều-răn của Ngài và làm các việc vừa ý trước mắt Ngài. 23Và đây là điều-răn của Ngài, rằng chúng ta tin danh của Con Trai của Ngài, Giê-xu Cơ-rít-tô, và yêu-thương lẫn nhau, y như Ngài đã ra lệnh cho chúng ta. 24Và kẻ giữ các điều-răn của Ngài cứ ở trong Ngài, và Ngài trong kẻ đó. Và chúng ta biết bởi điều này rằng Ngài cứ ở trong chúng ta, bởi Linh mà Ngài đã ban cho chúng ta.

Thử các linh; hãy phân-biệt lẽ thật và giáo-lý sai-lầm (4.1-4.6)

4 1Hỡi kẻ yêu-dẫu, chớ tin mọi linh, nhưng hãy thử các linh để xem chúng có phải từ Đức Chúa TRỜI chăng; vì nhiều tiên-tri giả đã đi ra vào trong thế-gian. 2Bởi điều này các con biết Linh của Đức Chúa TRỜI: mọi linh thú-nhận rằng Giê-xu Cơ-rít-tô đã đến trong xác-thịt thì từ Đức Chúa TRỜI; 3và mọi linh không thú-nhận Giê-xu thì không từ Đức Chúa TRỜI; và đây là *linh* của kẻ phản-Cơ-rít-tô, của kẻ mà các con đã nghe rằng nó đang đến, và bây giờ nó ở trong thế-gian rồi. 4Các con thì từ Đức Chúa TRỜI, hỡi các con bé-mọn, và đã thắng chúng; vì Đấng ở trong các con thì vĩ-đại hơn kẻ ở trong thế-gian. 5Chúng thì từ thế-gian; bởi vậy chúng nói *như* từ thế-gian, và thế-gian lắng nghe chúng.

1 Giảng 4.6-4.17

⁶Chúng ta thì từ *Đức* Chúa TRỜI; kẻ biết *Đức* Chúa TRỜI lắng nghe chúng ta; kẻ không từ *Đức* Chúa TRỜI không lắng nghe chúng ta. Bởi điều *đó* chúng ta biết linh lẽ-thật và linh sai lầm.

Đức Chúa TRỜI là tình thương; tình thương đến từ *Đức* Chúa TRỜI (4.7-4.21)

⁷Hỡi những kẻ yêu-dấu, chúng ta hãy yêu-thương nhau, vì sự yêu-thương thì từ *Đức* Chúa TRỜI; và mọi kẻ yêu-thương thì được sinh ra bởi *Đức* Chúa TRỜI và biết *Đức* Chúa TRỜI. ⁸Kẻ chẳng yêu-thương là kẻ không biết *Đức* Chúa TRỜI, vì *Đức* Chúa TRỜI là yêu-thương. ⁹Bởi điều này sự yêu-thương của *Đức* Chúa TRỜI đã được bày tỏ trong chúng ta, rằng *Đức* Chúa TRỜI đã sai Con Trai độc-sanh của Ngài vào thế-gian ngõ hầu chúng ta được sống qua Ngài. ¹⁰Trong điều này, là tình thương, không phải rằng chúng ta đã yêu-thương *Đức* Chúa TRỜI, nhưng rằng Ngài đã yêu-thương chúng ta và đã sai Con Trai của Ngài *làm* của-lễ chuộc tội vì các tội-lỗi của chúng ta. ¹¹Hỡi những kẻ yêu-dấu, nếu *Đức* Chúa TRỜI đã quá yêu-thương chúng ta, chúng ta cũng phải yêu-thương lẫn nhau. ¹²Không ai đã nhìn ngắm *Đức* Chúa TRỜI vào bất cứ lúc nào cả; nếu chúng ta yêu-thương lẫn nhau, *Đức* Chúa TRỜI cứ ở trong chúng ta, và tình thương của Ngài được làm hoàn hảo trong chúng ta. ¹³Bởi điều ấy chúng ta biết rằng chúng ta cứ ở trong Ngài và Ngài trong chúng ta, bởi vì Ngài đã ban thuộc về Linh của Ngài cho chúng ta. ¹⁴Và chúng ta đã nhìn ngắm và mang bằng chứng rằng Cha đã sai Con *làm* Cứu-Chúa của thế-gian. ¹⁵Hễ ai thú-nhận rằng Giê-xu là Con Trai của *Đức* Chúa TRỜI, *Đức* Chúa TRỜI cứ ở trong kẻ đó, và kẻ đó trong *Đức* Chúa TRỜI. ¹⁶Và chúng ta đã đến chỗ biết và đã tin tình thương mà *Đức* Chúa TRỜI có cho chúng ta. *Đức* Chúa TRỜI là yêu-thương, và kẻ cứ ở trong sự yêu-thương cứ ở trong *Đức* Chúa TRỜI, và *Đức* Chúa TRỜI cứ ở trong kẻ đó. ¹⁷Bởi điều này, tình thương được làm hoàn hảo với chúng ta, để chúng ta có được sự tin chắc trong ngày phán-xét; bởi vì như Ngài *hoàn hảo*, chúng ta cũng như thế trong thế-gian này.

1 John 4.6-4.17

⁶We are from God; he who knows God listens to us; he who is not from God does not listen to us. By this we know the spirit of truth and the spirit of error.

God is love; love comes from God (4.7-4.21)

⁷Beloved, let us love one another, for love is from God; and everyone who loves is born of God and knows God. ⁸The one who does not love does not know God, for God is love. ⁹By this the love of God was manifested in us, that God has sent His only begotten Son into the world so that we might live through Him. ¹⁰In this is love, not that we loved God, but that He loved us and sent His Son *to be* the propitiation for our sins. ¹¹Beloved, if God so loved us, we also ought to love one another. ¹²No one has beheld God at any time; if we love one another, God abides in us, and His love is perfected in us. ¹³By this we know that we abide in Him and He in us, because He has given us of His Spirit. ¹⁴And we have beheld and bear witness that the Father has sent the Son *to be* the Savior of the world. ¹⁵Whoever confesses that Jesus is the Son of God, God abides in him, and he in God. ¹⁶And we have come to know and have believed the love which God has for us. God is love, and the one who abides in love abides in God, and God abides in him. ¹⁷By this, love is perfected with us, that we may have confidence in the day of judgment; because as He is, so also are we in this world.

1 John 4.18-5.8

18There is no fear in love; but perfect love casts out fear, because fear involves punishment, and the one who fears is not perfected in love. 19We love, because He first loved us. 20If someone says, "I love God," and hates his brother, he is a liar; for the one who does not love his brother whom he has seen, cannot love God whom he has not seen. 21And this commandment we have from Him, that the one who loves God should love his brother also.

3. God is Life (5.1-5.21)

Overcoming the world (5.1-5.5)

5 **1**Whoever believes that Jesus is the Christ is born of God, and whoever loves the Father loves the *child* born of Him. 2By this we know that we love the children of God, when we love God and do His commandments. 3For this is the love of God, that we keep His commandments; and His commandments are not burdensome. 4For whatever is born of God overcomes the world; and this is the victory that has overcome the world: our faith. 5And who is the one who overcomes the world, but he who believes that Jesus is the Son of God?

Faith in Christ from the testimony of God (5.6-5.11)

6This is the One who came by water and blood, Jesus Christ; not in the water only, but in the water and in the blood. 7And it is the Spirit who bears witness, because the Spirit is the truth. 8For there are three that bear witness, the Spirit and the water and the blood; and the three are for one thing.

1 Giăng 4.18-5.8

18Không có sự sợ-hãi trong tình yêu; nhưng sự yêu-thương trọn-vẹn đuổi sự sợ-hãi ra, vì sự sợ-hãi kéo theo sự trừng phạt, và kẻ sợ thì không được làm hoàn hảo trong yêu-thương. 19Chúng ta yêu-thương⁽¹⁾, vì Ngài đã yêu-thương chúng ta trước. 20Nếu một người nào đó nói: "Tôi yêu Đức Chúa TRỜI," và cứ ghét anh em của mình, kẻ đó là kẻ nói dối; vì kẻ chẳng yêu-thương anh em của hắn là người mà hắn đã thấy, thì không thể yêu-thương Đức Chúa TRỜI là Đấng mà hắn đã chẳng thấy. 21Và điều-răn này chúng ta có từ Ngài, rằng kẻ yêu-thương Đức Chúa TRỜI cũng phải yêu-thương anh em của hắn.

3. Đức Chúa TRỜI là Sự Sống (5.1-5.21)

Chiến-thắng thế-gian (5.1-5.5)

5 **1**Hễ ai tin rằng Giê-xu là Cơ-rít-tô⁽²⁾, thì được sinh ra bởi Đức Chúa TRỜI, và hễ ai yêu-thương Cha⁽³⁾ thì cũng yêu-thương người con được sinh ra bởi Ngài. 2Bởi điều này chúng ta biết rằng chúng ta thương-yêu con-cái của Đức Chúa TRỜI: khi chúng ta yêu Đức Chúa TRỜI và thi-hành các điều-răn của Ngài. 3Vì đây là tình thương của Đức Chúa TRỜI, rằng chúng ta giữ các điều-răn của Ngài; và các điều-răn của Ngài thì không nặng-nề. 4Vì hễ sự gì được sinh ra bởi Đức Chúa TRỜI đều thắng thế-gian; và đây là chiến-thắng đã thắng thế-gian: đức-tin của chúng ta. 5Và ai là người thắng thế-gian, duy kẻ tin rằng Giê-xu là Con Trai của Đức Chúa TRỜI?

Đức-tin nơi Cơ-rít-tô được lập trên lời chứng của Đức Chúa TRỜI (5.6-5.11)

6Đây là Đấng đã đến bởi nước và máu⁽⁴⁾, Giê-xu Cơ-rít-tô; không chỉ bằng nước, song bằng nước và bằng máu. 7Và chính Linh là Đấng mang bằng chứng, bởi vì Linh là lẽ thật. 8Vì có ba điều mang bằng chứng⁽⁵⁾, Linh và nước và máu; và cả ba đều cho một sự.

¹những bản thẩm-quyền cổ-xưa khác thêm: ngài; những bản khác thêm: Chúa Trời

²hay: Đấng Chịu-xức-dầu

³nguyên-ngữ: the one who begets, Đấng sinh ra

⁴"bởi nước và máu" nói về báp-tem trong nước và chết trên cây chữ thập của Ngài

⁵bản khác thêm: Có ba điều mang bằng chứng trong trời, Cha, Lời, và Thánh-Linh, và ba điều này là một. Và có ba điều mang bằng chứng trên đất...

1 Giảng 5.9-5.19

⁹Nếu chúng ta nhận bằng chứng của loài người, thì bằng chứng của Đức Chúa TRỜI đáng kể hơn; vì bằng chứng của Đức Chúa TRỜI là đây, rằng: Ngài đã mang bằng chứng về Con Trai của Ngài. ¹⁰Kẻ tin Con Trai của Đức Chúa TRỜI thì có bằng chứng ấy trong chính kẻ đó; kẻ không tin Đức Chúa TRỜI thì đã làm Ngài thành một kẻ nói dối, bởi vì kẻ đó đã chẳng tin bằng chứng mà Đức Chúa TRỜI đã mang về Con Trai của Ngài.

Sự sống đời đời (5.11-5.12)

¹¹Và bằng chứng ấy là đây, rằng Đức Chúa TRỜI đã ban cho chúng ta sự sống đời đời, và sự sống này ở trong Con Trai của Ngài. ¹²Kẻ có Con Trai ấy có sự sống ấy; kẻ không có Con Trai của Đức Chúa TRỜI thì không có sự sống ấy.

Viết các điều này để anh em có thể biết (5.13)

¹³Các điều này ta đã viết cho các con, những kẻ tin nơi danh của Con Trai của Đức Chúa TRỜI, để các con biết rằng các con có sự sống đời đời.

Ngài nghe chúng ta; cầu nguyện cho anh em phạm tội; Đức Chúa TRỜI thật (5.14-5.21)

¹⁴Và đây là sự tin chắc mà chúng ta có hướng về Ngài, rằng nếu chúng ta xin bất cứ điều gì theo ý-muốn của Ngài, thì Ngài nghe chúng ta. ¹⁵Và nếu chúng ta biết rằng Ngài nghe chúng ta trong bất cứ điều gì chúng ta xin, chúng ta biết rằng chúng ta có các điều yêu-cầu mà chúng ta đã xin từ Ngài. ¹⁶Nếu kẻ nào thấy anh em mình phạm tội không dẫn đến sự chết, kẻ đó sẽ xin và Đức Chúa TRỜI sẽ vì kẻ đó ban sự sống cho những kẻ phạm tội không dẫn đến sự chết. Có tội dẫn đến sự chết; ta không nói rằng kẻ đó nên cầu xin cho tội này. ¹⁷Mọi sự không công-chính đều là tội, nhưng có tội không dẫn đến sự chết.

¹⁸Chúng ta biết rằng chẳng ai được sinh ra bởi Đức Chúa TRỜI lại cứ phạm tội; nhưng Ngài là Đấng được sinh ra bởi Đức Chúa TRỜI giữ kẻ đó và kẻ dữ không đụng kẻ đó. ¹⁹Chúng ta biết rằng mình thuộc về Đức Chúa TRỜI, và toàn-thể thế-gian đều nằm trong quyền-lực của kẻ dữ đó.

1 John 5.9-5.19

⁹If we receive the witness of men, the witness of God is greater; for the witness of God is this, that He has borne witness concerning His Son.

¹⁰The one who believes in the Son of God has the witness in himself; the one who does not believe God has made Him a liar, because he has not believed in the witness that God has borne concerning His Son.

Eternal life (5.11-5.12)

¹¹And the witness is this, that God has given us eternal life, and this life is in His Son. ¹²He who has the Son has the life; he who does not have the Son of God does not have the life.

Write this so that you may know (5.13)

¹³These things I have written to you who believe in the name of the Son of God, in order that you may know that you have eternal life.

He hears us; pray for brother omitting sin; God is true (5.14-5.21)

¹⁴And this is the confidence which we have toward Him, that, if we ask anything according to His will, He hears us. ¹⁵And if we know that He hears us in whatever we ask, we know that we have the requests which we have asked from Him. ¹⁶If anyone sees his brother sinning not leading to death, he shall ask and God will for him give life to those who commit sin not leading to death. There is a sin leading to death; I do not say that he should make request for this. ¹⁷All unrighteousness is sin, but there is a sin not leading to death.

¹⁸We know that no one who is born of God sins; but He who was born of God keeps him and the evil one does not touch him. ¹⁹We know that we are of God, and the whole world lies in the power of the evil one.

1 John 5.20-5.21

20And we know that the Son of God has come, and has given us understanding, in order that we might know Him who is true; and we are in Him who is true, in His Son Jesus Christ. This is the true God and eternal life.

21Little children, guard yourselves from idols.

1 Giăng 5.20-5.21

20Và chúng ta biết rằng Con Trai của Đức Chúa TRỜI đã đến, và đã cho chúng ta sự hiểu biết, để chúng ta được biết Ngài, là Đấng thật; và chúng ta ở trong Ngài, là Đấng thật, ở trong Con Trai của Ngài là Giê-xu Cơ-rít-tô. Đây là Đức Chúa TRỜI thật và sự sống đời đời.

21Hỡi các con bé-mọn, hãy giữ mình tránh các hình-tượng⁽¹⁾.

¹bản khác thêm: *A-men*